

Số: 1413/KH-SGDĐT

Quảng Bình, ngày 21 tháng 7 năm 2015

KẾ HOẠCH XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP NĂM 2015

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức;

Căn cứ Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

Căn cứ Công văn số 559/SNV-CCVC ngày 8/5/2013 của Sở Nội vụ về hướng dẫn thực hiện một số nội dung về tuyển dụng, thay đổi chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 04/7/2012 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 23/2012/QĐ/UBND ngày 23/8/2012 của UBND tỉnh Quảng Bình về Quy định chính sách sử dụng con em Quảng Bình tốt nghiệp đại học giai đoạn 2012 – 2015;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-SNV ngày 17/3/2015 của Sở Nội vụ về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, biên chế sự nghiệp và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2015;

Căn cứ Công văn số 824/SNV-CCVC ngày 20/7/2015 của Sở Nội vụ về thẩm định Kế hoạch xét tuyển đặc cách viên chức sự nghiệp năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của các đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng viên chức.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Chỉ tiêu tuyển dụng: 21 (cụ thể từng đơn vị có phụ lục 1 đính kèm)

- Tuyển người có kinh nghiệm theo quy định Điểm a, Khoản 1, Điều 14 Nghị định 29/2012/NĐ-CP: 02

- Tuyển người tốt nghiệp đại học loại giỏi, tốt nghiệp thạc sĩ theo quy định Điểm b, Khoản 1, Điều 14 Nghị định 29/2012/NĐ-CP: 19

II. Vị trí việc làm cần tuyển: 07 vị trí

Vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển quy định tại phụ lục số 2

III. Nội dung xét tuyển đặc cách

1. Điều kiện

Người đăng ký dự tuyển đặc cách phải có đủ các điều kiện sau đây:

1.1. Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không có dị tật về thể hình, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Bình ít nhất 05 năm kể từ ngày đăng ký tuyển dụng. Những người không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Bình phải có bằng Thạc sĩ, Tiến sĩ mà trước đó tốt nghiệp Đại học sư phạm chính quy loại giỏi, có đơn tình nguyện công tác tại Quảng Bình từ 5 năm trở lên.

1.2. Tuổi đời đủ 18 tuổi trở lên;

1.3. Có hồ sơ đăng ký dự tuyển, có lý lịch rõ ràng, có đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ;

1.4. Về trình độ: Đạt chuẩn đào tạo, có chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2. Tiêu chuẩn

Có một trong các tiêu chuẩn sau đây:

2.1. Có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, thạc sĩ mà trước đó tốt nghiệp đại học sư phạm loại khá trở lên, hệ chính quy trường công lập, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2.2. Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm xếp loại giỏi, hệ chính quy trường công lập có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2.3. Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm loại khá trở lên, hệ chính quy, công lập và có thời gian công tác liên tục đủ từ 36 tháng trở lên thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ có yêu cầu về trình độ, năng lực, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong thời gian công tác không vi phạm pháp luật đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đáp ứng ngay yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Các yêu cầu về điều kiện tiêu chuẩn của vị trí việc làm quy định ở phụ lục 2

4. Hồ sơ của người được đề nghị xét tuyển đặc cách (mỗi người nộp 2 bộ hồ sơ)

Hồ sơ gồm:

4.1. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu quy định);

4.2. Sơ yếu lý lịch tự thuật (dán ảnh 4 x 6) theo mẫu quy định, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

4.3. Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và bảng kết quả học tập, giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có);

Nếu bảng điểm kết quả học tập của người học theo hệ thống tín chỉ không tính theo thang điểm 10, thì phải về cơ sở đào tạo để quy đổi theo thang điểm 10.

4.4. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 13/2007/TT-BYT ngày 21/11/2007 của Bộ Y tế;

4.5. Bản sao hộ khẩu;

4.6. Hai phong bì thư có dán tem ghi địa chỉ báo tin của người dự tuyển và 02 ảnh 4 x 6;

4.7. Bản sao sổ bảo hiểm xã hội (nếu có).

Những người đăng ký dự tuyển theo khoản 2.3, Điểm 2, Mục III phải có thêm các hồ sơ sau:

- Bản hợp đồng lao động giữa đơn vị sử dụng lao động và người lao động;
- Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị xét tuyển đặc cách về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng (nếu có) có nhận xét của thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp;

Toàn bộ hồ sơ để vào phong bì lớn, ngoài bì ghi đầy đủ thông tin về các loại hồ sơ nộp.

5. Địa điểm thu nhận hồ sơ và lệ phí xét tuyển

Địa điểm thu, nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo

Lệ phí xét tuyển: 260.000 đồng/người đăng ký xét tuyển

6. Hội đồng xét tuyển đặc cách

6.1. Thành phần Hội đồng

Hội đồng tuyển dụng có 05 thành viên:

- 01 Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- 02 Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Giám đốc Sở phụ trách bậc học THPT và Trưởng phòng TCCB (thường trực Hội đồng);
- 01 Thư ký Hội đồng: Phó Trưởng phòng TCCB;
- 01 Ủy viên Hội đồng: Trưởng phòng Giáo dục Trung học.

6.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm cần tuyển;
- Sất hạch thông qua phỏng vấn đối với người dự tuyển (Hội đồng có thể thành lập tổ phỏng vấn để sất hạch người dự tuyển).

7. Nội dung xét tuyển

- Xét về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm cần tuyển;
- Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự xét tuyển;
- Sất hạch thông qua phỏng vấn để đánh giá năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ người dự tuyển.

8. Cách tính điểm

8.1. Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự tuyển ở trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

8.2. Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

8.3. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

8.4. Điểm phỏng vấn được đánh giá theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

8.5. Điểm xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn tính theo quy định tại điểm 8.1, điểm 8.2 và điểm 8.4 của nội dung này.

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm được quy định tại điểm 8.3 và điểm 8.4 của nội dung này.

9. Xác định người trúng tuyển

9.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- a. Hồ sơ đáp ứng được điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định;
- b. Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;
- c. Có kết quả điểm xét tuyển cao hơn, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc.

9.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì người có điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn bằng nhau thì quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên: Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động; Thương binh; Người hưởng chính sách như thương binh; Con liệt sĩ; Con thương binh; Con của người hưởng chính sách như thương binh; Người dân tộc ít người; Đội viên thanh niên xung phong; Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ; Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự; Người dự tuyển là nữ.

9.3. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại điểm 9.2 nội dung này thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định người trúng tuyển.

3.4. Không bảo lưu kết quả xét tuyển cho các lần xét tuyển sau.

10. Nội dung sát hạch

10.1. Sát hạch về trình độ hiểu biết chung kiến thức quản lý hành chính nhà nước về giáo dục, cụ thể: Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường THPT có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư số: 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3 /2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều lệ trường trung cấp chuyên

ng nghiệp, Ban hành kèm theo Thông tư số 54 /2011/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

10.2. Sát hạch về năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

Sát hạch về Lý luận dạy học, các kỹ năng nghiệp vụ.

Đổi mới giáo dục phổ thông;

Đổi mới phương pháp dạy học;

Chuẩn kiến thức kỹ năng;

Xử lý các tình huống sư phạm.

11. Thông báo tuyển dụng đặc cách, tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, niêm yết danh sách người đủ điều kiện dự tuyển, phỏng vấn người dự tuyển

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của tỉnh Quảng Bình: www.quangbinh.gov.vn; Báo Quảng Bình, Đài phát thanh và truyền hình Quảng Bình, Website của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình và niêm yết tại Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình, số 187 đường Hữu Nghị, thành phố Đồng Hới.

*/ Thu nhận hồ sơ dự tuyển: Từ 7 giờ 30 phút ngày 22 tháng 7 năm 2015 đến 16 giờ 30 phút ngày 27 tháng 7 năm 2015 (trong giờ hành chính) tại Phòng Tổ chức cán bộ; Sở Giáo dục và Đào tạo.

*/ Niêm yết danh sách những người đủ điều kiện dự tuyển:

Từ 15 giờ 30 phút ngày 28 tháng 7 năm 2015 tại Sở Giáo dục và Đào tạo và trên Website của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình;

*/ Hướng dẫn nội dung, hình thức phỏng vấn; Gửi Thông báo triệu tập phỏng vấn:

Từ 15 giờ 00 phút ngày 29/7/2015 tại Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình.

*/ Phỏng vấn kiểm tra kiến thức người đăng ký dự tuyển:

Từ 7 giờ 15 phút ngày 04 tháng 8 năm 2015 cho đến khi kết thúc phỏng vấn (người dự tuyển có mặt tại địa điểm phỏng vấn lúc 15 giờ 00 ngày 03/8/2015 để xem sổ báo danh, sơ đồ phòng phỏng vấn) tại Sở Giáo dục và Đào tạo./. *Ưu*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các thành viên HDXT;
- Lưu: VT, TCCB.



Đoàn Đức Liêm



**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VIÊN CHỨC CẦN TUYỂN ĐẶC CÁCH NĂM 2015**

(Kèm theo Kế hoạch số 1443/KH-SGDĐT, ngày 21 tháng 7 năm 2015
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Vị trí việc làm	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ CMNV, năng lực theo yêu cầu				Đơn vị đăng ký tuyển dụng
		Trình độ CM, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Điều kiện khác	
I. Vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cần tuyển đối với người có kinh nghiệm theo quy định Điểm a, Khoản 1, Điều 14 Nghị định 29/2012/NĐ-CP						
Giáo viên dạy tiếng Anh	1	Đại học Sư phạm Anh văn (Tiếng Anh) trở lên	CC A trở lên			Trường THPT Quang Trung: 01
Giáo viên dạy Lịch sử	1	Đại học Sư phạm Lịch sử trở lên	CC A trở lên	CC A Tiếng Anh trở lên		Trường THCS&THPT Hóa Tiến: 01
II. Vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cần tuyển đối với người tốt nghiệp Đại học loại giỏi, tốt nghiệp tiến sĩ, thạc sĩ theo quy định Điểm b, Khoản 1, Điều 14 Nghị định 29/2012/NĐ-CP						
Giáo viên dạy Toán	4	Đại học sư phạm Toán hoặc Toán - Lý trở lên	CC A trở lên	CC A Tiếng Anh trở lên		Trường THPT Tuyên Hóa: 01
						Trường THPT Lê Trực: 01
						Trường THPT Lê Lợi: 01
						Trường THPT số 2 Bồ Trạch: 01
Giáo viên dạy Hóa học	3	Đại học sư phạm Hóa học trở lên	CC A trở lên	CC A Tiếng Anh trở lên		Trường THPT Minh Hóa: 01
						Trường THCS&THPT Bắc Sơn: 01
						Trường THPT Lê Lợi: 01
Giáo viên dạy Sinh học	5	Đại học Sư phạm Sinh học trở lên	CC A trở lên	CC A Tiếng Anh trở lên		Trường THCS&THPT Bắc Sơn: 01
						Trường THPT Phan Bội Châu: 01
						Trường THPT Quang Trung: 01
						Trường THPT số 3 Bồ Trạch: 01
						Trường THPT Trần Hưng Đạo: 01

Vị trí việc làm	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ CMNV, năng lực theo yêu cầu				Đơn vị đăng ký tuyển dụng
		Trình độ CM, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ	Điều kiện khác	
Giáo viên dạy Lịch sử	1	Đại học Sư phạm Lịch sử trở lên	CC A trở lên	CC A Tiếng Anh trở lên		Trường THPT số 2 Bồ Trạch: 01
Giáo viên dạy Địa lý	4	Đại học sư phạm Địa lý trở lên	CC A trở lên	CC A Tiếng Anh trở lên		Trường THCS&THPT Hóa Tiến: 01
						Trường THCS&THPT Bắc Sơn: 01
						Trường THPT Minh Hóa: 01
						Trường THPT Lệ Lợi: 01
Giáo viên dạy Ngữ văn	2	Đại học sư phạm Ngữ văn (Văn học) trở lên	CC A trở lên	CC A Tiếng Anh trở lên		Trường THPT Phan Bội Châu: 01
						Trường THPT Nguyễn Chí Thanh: 01



Đoàn Đức Liêm